

Phú Thọ, ngày 31 tháng 8 năm 2015

THÔNG BÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 8, kế hoạch công tác tháng 9 năm 2015

1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ, công tác tháng 8 năm 2015

Trong tháng nhìn chung tư tưởng cán bộ, công chức, lao động toàn Cục cơ bản giữ ổn định, yên tâm công tác.

Các phòng, chi cục Thống kê đã bám sát và hoàn thành chương trình, kế hoạch công tác, trong đó đã hoàn thành các cuộc điều tra mẫu, báo cáo ước tính một số chỉ tiêu KT – XH chủ yếu tháng 8 và ước cả năm 2015 (lần 1) của toàn tỉnh và từng huyện, thành, thị.

Trong tháng toàn Cục còn hoàn thành các nhiệm vụ sau:

- Hệ thống hóa, chuẩn hóa, cung cấp một số chỉ tiêu chủ yếu phản ánh khái quát thành tựu gần 30 năm đổi mới (1986 – 2015) của tỉnh Phú Thọ nhân dịp kỷ niệm 70 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2 - 9.

- Kiểm tra, giám sát điều tra thực trạng KT – XH các dân tộc thiểu số năm 2015;

- Biên soạn các báo cáo chính thức năm 2014 theo kế hoạch của TCTK.

- Tiếp tục hướng dẫn, nhắc nhở, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo thống kê, báo cáo tài chính theo quy định; hoàn thành thiết kế hệ thống biểu tổng hợp đầu ra hệ thống các chỉ tiêu cấp xã.

- Hoàn thành thiết kế các biểu tổng hợp hệ thống chỉ tiêu cấp xã;

- Hoàn thành soạn thảo: Báo cáo thực hiện Chiến lược phát triển thống kê trên địa bàn tỉnh năm 2014 trình UBND tỉnh ký duyệt báo cáo Bộ KH & ĐT (TCTK); Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

- Nghiên cứu, chuẩn bị triển khai các công việc: Mở rộng, bổ sung mặt hàng để điều tra TTTT trong điều tra giá tiêu dùng; thực hiện Đề án Đổi mới quy trình biên soạn số liệu GRDP; nghiên cứu soạn thảo kế hoạch thực hiện Đề án Hội nhập thống kê ASEAN giai đoạn 2016 – 2020; phối hợp với Vụ HTTKQG điều tra thí điểm tính GDP theo quý;...

- Thăm đồng, đánh giá tình hình và mức độ ảnh hưởng của sâu cuốn lá đối với vụ Mùa;

- Giám sát các nhà thầu thi công công trình cải tạo, mở rộng trụ sở Cục và trụ sở CCTK huyện Thanh Ba.

- Thành lập Ban Chỉ đạo và ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 70 năm ngày thành lập ngành Thống kê Việt Nam, 60 năm ngày thành lập ngành Thống kê tỉnh Phú Thọ.

Kết quả chấm điểm và xếp loại tập thể, cá nhân tháng 8 năm 2015:

- Kết quả chấm điểm tháng 8/2015 đối với tập thể: 18/18 đơn vị (trong tháng có phát sinh điểm thi đua theo kế hoạch của TCTK và của Cục giao) đạt loại Giỏi;

- Kết quả xếp loại 98 cán bộ, công chức và LĐHHĐ 68: Loại A: 19; Loại B: 69; Loại C: 04; Loại D: 01 (đ/c Xuân-CCTK Hạ Hòa); Không xếp loại: 05.

- Kết quả xếp loại 07 lao động hợp đồng nghiệp vụ: Loại A: 01; loại B: 06.

Một số tồn tại, hạn chế trong hoạt động công tác tháng 8 - 2015:

- CCTK Thanh Ba báo cáo ước 9 tháng và cả năm 2015 không đúng mẫu biểu quy định.

- Kết quả nhắc nhở, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo tài chính, báo cáo LĐ-TN, báo cáo hệ thống chỉ tiêu thống kê các cấp chưa cao.

- Chưa quan tâm triển khai hệ thống hóa, chuẩn hóa số liệu theo quy định, nhất là HTH, chuẩn hóa các số liệu phản ánh toàn diện, đầy đủ kết quả 30 năm thực hiện đổi mới của từng ngành, lĩnh vực, từng huyện và chung toàn tỉnh.

- Chậm triển khai rà soát, sửa đổi, bổ sung một số quy chế có nội dung không còn phù hợp hoặc còn thiếu so với văn bản mới của cấp trên.
- Các Tiểu ban, các CCTK chưa quan tâm triển khai tổ chức thực hiện các hoạt động chào mừng, tiến tới Lễ kỷ niệm 70 năm ngày thành lập ngành Thống kê Việt Nam và 60 năm ngày thành lập ngành Thống kê tỉnh Phú Thọ.

2. Kế hoạch công tác tháng 9 năm 2015

Các phòng, các CCTK trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao phải rà soát, bám sát, hoàn thành toàn diện các nhiệm vụ, công tác thuộc chương trình kế hoạch tháng 9 – 2015 của từng đơn vị, trong đó tập trung hoàn thành các công việc sau đây:

- Kiểm tra, giám sát, nghiệm thu kết quả các điều tra mẫu, tổng hợp báo cáo ước tính một số chỉ tiêu chủ yếu tháng 9, 9 tháng năm 2015; biên soạn các báo cáo chính thức năm 2014; hoàn thành điều tra thực trạng KT – XH 53 dân tộc thiểu số;

- Tăng cường thực thi các hoạt động quản lý nhà nước về thống kê (hướng dẫn, đôn đốc, nhắc nhở; kiểm tra, giám sát; xác minh, thẩm định; thanh tra; lập biên bản các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính về thống kê; ...) theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của từng phòng, từng CCTK và theo chức trách, nhiệm vụ của từng cán bộ, công chức;

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ: điều tra giá tiêu dùng, điều tra kết quả SXKD của các cơ sở cá thể phi NLTS 01 – 10; điều tra thủy sản 01 – 11; triển khai điều tra chăn nuôi 01 – 10;

- Tiếp tục nắm tình hình sâu cuốn lá; chuẩn bị điều tra, kết hợp gặt điểm NS-LS lúa Mùa;

- Phối hợp với Vụ Hệ thống TKQG tiến hành điều tra thử để tính GDP quý;

- Hoàn thành thiết kế các biểu tổng hợp hệ thống chỉ tiêu cấp huyện và cấp tỉnh;

- Tiếp tục hệ thống hóa, chuẩn hóa số liệu các thời kỳ theo từng lĩnh vực, từng huyện và của chung toàn tỉnh; trong đó tập trung hoàn thành hệ thống hóa, chuẩn hóa các số liệu phản ánh toàn diện thành tựu 30 năm đổi mới và phát triển của từng ngành, từng huyện và toàn tỉnh;

- Các Tiểu ban, các CCTK triển khai tổ chức các hoạt động chào mừng, tiến tới Lễ Kỷ niệm 70 năm thành lập ngành theo Kế hoạch số 385/KH-CTK ngày 12/8/2015. Các Tiểu ban báo cáo Trưởng ban chỉ đạo kế hoạch chi tiết của Tiểu ban trước ngày 05/8/2015; các CCTK báo cáo Trưởng ban (qua Phòng TC – HC) dự kiến các nội dung đăng ký tham gia thi đấu môn cầu lông và các tiết mục văn nghệ của đơn vị mình trước ngày 10/9/2015.

Đề tuyên truyền về truyền thống của ngành tiến tới Lễ kỷ niệm 70 năm ngày thành lập ngành Thống kê Việt Nam đề nghị các phòng, các CCTK, toàn thể cán bộ, công chức, lao động chú ý phát hiện, tìm kiếm, cung cấp các hình ảnh, băng, tư liệu, hiện vật về hoạt động của Thống kê Phú Thọ trong 60 năm qua; tích cực viết các tin bài, hình ảnh về các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong và ngoài ngành (thôn, bản, khu dân cư, xá, phường, TT; doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị,..) đã có thành tích xuất sắc, có sáng tạo trong công tác, hoạt động thống kê hiện nay và các thời kỳ để gửi và đăng trong chuyên mục “Kỷ niệm 70 năm ngày thành lập ngành Thống kê Việt Nam” trên Website CTK Phú Thọ.

Lãnh đạo các phòng, các CCTK có trách nhiệm phổ biến, quán triệt Thông báo này đến toàn thể cán bộ, công chức, lao động trong đơn vị do mình phụ trách./.

Nơi nhận:

- CT, các Phó CT;
- Các phòng, chi cục TK;
- Lưu: VT. (24b).

CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Huy Lương

Tháng 08 năm 2015

(Kèm theo Thông báo số 424/TB-CTK ngày 31/8/2015)

Số thứ tự	Đơn vị	Luỹ kế đến cuối tháng trước		Thực hiện tháng này				Luỹ kế từ đầu năm đến cuối tháng này		
		Điểm kế hoạch	Điểm thực hiện	Điểm kế hoạch	Điểm thực hiện	So với KH (%)	Xếp loại	Điểm kế hoạch	Điểm thực hiện	So với KH (%)
1	Chi cục Thống kê Thành phố Việt Trì	5.550	5.341,5	780	753,25	96,57	Giỏi	6.330	6.094,7	96,28
2	Chi cục Thống kê Thị xã Phú Thọ	5.480	5.250,9	780	768,85	98,57	Giỏi	6.260	6.019,8	96,16
3	Chi cục Thống kê huyện Đoan Hùng	5.570	5.384,0	790	777,35	98,40	Giỏi	6.360	6.161,3	96,88
4	Chi cục Thống kê huyện Hạ Hoà	5.440	5.247,9	770	759,10	98,58	Giỏi	6.210	6.007,0	96,73
5	Chi cục Thống kê huyện Thanh Ba	5.540	5.310,6	790	778,85	98,59	Giỏi	6.330	6.089,4	96,20
6	Chi cục Thống kê huyện Phù Ninh	5.610	5.404,6	800	780,45	97,56	Giỏi	6.410	6.185,1	96,49
7	Chi cục Thống kê huyện Yên Lập	5.340	5.156,9	760	749,60	98,63	Giỏi	6.100	5.906,5	96,83
8	Chi cục Thống kê huyện Cẩm Khê	5.310	5.136,3	770	757,80	98,42	Giỏi	6.080	5.894,1	96,94
9	Chi cục Thống kê huyện Tam Nông	5.400	5.239,4	760	749,55	98,63	Giỏi	6.160	5.989,0	97,22
10	Chi cục Thống kê huyện Lâm Thao	5.460	5.279,9	770	759,45	98,63	Giỏi	6.230	6.039,3	96,94
11	Chi cục Thống kê huyện Thanh Sơn	5.480	5.176,5	770	760,10	98,71	Giỏi	6.250	5.936,6	94,99
12	Chi cục Thống kê huyện Thanh Thủy	5.380	5.219,2	770	760,95	98,82	Giỏi	6.150	5.980,2	97,24
13	Chi cục Thống kê huyện Tân Sơn	5.180	4.981,6	750	736,90	98,25	Giỏi	5.930	5.718,5	96,43
14	Phòng Thống kê Tổng hợp	1.760	1.725,0	80	78,0	97,50	Giỏi	1.840	1.803,0	97,99
15	Phòng Thống kê Nông nghiệp	2.620	2.569,3	310	305,0	98,39	Giỏi	2.930	2.874,3	98,10
16	Phòng Thống kê Công nghiệp -XD	4.090	3.996,5	1.170	1.141,0	97,52	Giỏi	5.260	5.137,5	97,67
17	Phòng Thống kê Thương mại	2.360	2.307,5	1.095	1.063,0	97,08	Giỏi	3.455	3.370,5	97,55
18	Phòng Thống kê Dân số - VX	1.765	1.738,1	95	94,0	98,95	Giỏi	1.860	1.832,1	98,50
19	Phòng Thanh tra Thống kê	640	626,5					640	626,5	97,89
20	Phòng Tổ chức - Hành chính	1.715	1.696,0					1.715	1.696,0	98,89
21	Điều tra cá thể 01/10/2014	310	305,0					310	305,0	98,39
22	Điều tra Vốn đầu tư năm 2015	770	762,0	30	29,0	96,67		800	791,0	98,88
	Cộng	86.770	83.855	12.840	12.602	98,15		99.610	96.457	96,83

KẾT QUẢ XẾP LOẠI CÁ NHÂN THÁNG 8 NĂM 2015

(Kèm theo Thông báo số 424/TB-CTK ngày 31/8/2015)

TÊN ĐƠN VỊ		HỘI ĐỒNG THI ĐUA XẾP LOẠI										
		Công chức, Hợp đồng 68				Hợp đồng nghiệp vụ						
		A	B	C	D	KXL	A	B	C	KXL		
0	Lãnh đạo Cục TK	Lương, Thiệu, Tiêu										
1	Phòng TK Tổng hợp	Chiến, Hằng	Hương, Dũng									
2	Phòng TK Nông nghiệp		Hà, Năm, Thủy, Linh		Ngọc							
3	Phòng TK Công nghiệp-XD		Oanh, Hà, Thủy, Lan Anh				Tú Anh					
4	Phòng TK Thương mại		Hải, Tuấn, Thành, Ánh				Dương					
5	Phòng TK Dân số-Văn xã		Luyện, Hùng, An, Trang									
6	Phòng Thanh tra Thống kê	Linh	Thanh, Đô									
7	Phòng Tổ chức - HC		Lê, Dự, Quý, Huyền, Văn, Vân, Dũng, Quang, Thái									
8	Chi cục TK TP Việt Trì	Tuấn, Hường	Minh, Linh, Hải				Mai					
9	Chi cục TK TX Phú Thọ	Việt	Châu, Hồng, Phú, Thơ									
10	Chi cục TK H.Đoan Hùng		Tuấn, Bách, Nhung, Đô						Hoa			
11	Chi cục TK H. Hạ Hoà		Bình, Quỳnh, Thanh			Xuân			Hằng			
12	Chi cục TK H. Thanh Ba		Vui, Hợp				Thảo		Hà, Linh			
13	Chi cục TK H. Phù Ninh		Nga, Chính, Thủy		Thảo, Thúy							
14	Chi cục TK H. Yên Lập	Thắng	Mai, Huế, Ngọc, Hà									
15	Chi cục TK H. Cẩm Khê	Tường, Khánh	Thư, Lộc, Yên				Oanh					
16	Chi cục TK H. Tam Nông	Minh	Tám, Ngọc, Uyên						Thu			
17	Chi cục TK H. Lâm Thao	Khiêm	Đạo, Tâm						Anh			
18	Chi cục TK H. Thanh Sơn	Sửu	Toản, Chung, Hương, Loan									
19	Chi cục TK H. Thanh Thủy	Tuế, Toàn	Hằng, Bạch		Hòa							
20	Chi cục TK H. Tân Sơn	Thao, Hùng	Trương, Hòa, Hưng						Cúc			
	Cộng	19/98	69/98		04/98	01	05	01	06			